

**3. Vũ Văn Q1**, sinh ngày 02/4/1999; nơi sinh: Xã NP, huyện T1, tỉnh T2; nơi cư trú: Thôn BT, xã NP, huyện T1, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; con ông Vũ Văn T4 và bà Trần Thị H3; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Đào Trung Đ1 sinh năm 1997, trú tại thôn ThC, xã NC, huyện T1, tỉnh T2 (có mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 2001; anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1999; anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1999; anh Vũ Nam H4, sinh năm 1999; anh Nguyễn Văn H5, sinh năm 1998; anh Vũ Văn B, sinh năm 1996; anh Trần Văn Th, sinh năm 1999; anh Trần Văn Ngh, sinh năm 2000 đều trú tại thôn BT, xã NP; anh Trần Văn Đ, sinh năm 1997; anh Đào Văn Ph, sinh năm 1997 đều trú tại thôn ThC, xã NC; chị Vũ Thanh Th2, sinh năm 1999, trú tại thôn VT, xã NT; anh Đỗ Văn Gi, sinh năm 1981 và chị Lê Thị H5, sinh năm 1984 đều trú tại thôn VH, xã NT, huyện T1, tỉnh T2.

(những người làm chứng đều vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 23/01/2022, Trần Văn Đ1 cùng bạn là Nguyễn Văn L, Nguyễn Trường G, Nguyễn Văn D, Vũ Nam H4, Nguyễn Văn H5, Vũ Văn Q1, Vũ Văn B, Trần Văn Th, Trần Văn Ngh, đều trú tại thôn BT xã NP, huyện T1 đến quán x của anh Đỗ Văn Gi sinh năm 1981 ở thôn VH xã NT để uống nước. Cả nhóm lên ngồi tại bàn ở tầng ba của quán và gọi đồ uống. Trong lúc chờ đồ uống, Trần Văn Đ1 ngồi hát thì nghe thấy anh Đào Trung Đ1 đang ngồi uống nước cùng bạn ở bàn bên cạnh nói “thăng điên”. Nghĩ anh Đào Trung Đ1 chửi mình nên Trần Văn Đ1 đi sang nói chuyện dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại cãi nhau. Trần Văn Đ1 đấm một phát vào mặt anh Đào Trung Đ1. Bị đánh, anh Đào Trung Đ1 đấm lại Trần Văn Đ1 một phát làm Trần Văn Đ1 loạng choạng ngã người về phía sau. Thấy vậy L, G, D, H5, Q, B lao vào dùng tay đấm vào người anh Đào Trung Đ1. Anh Đào Trung Đ1 chạy về phía ban công tầng 3 của quán. Được anh Đỗ Văn Gi là chủ quán và mọi người can nên L, G, D, H5, Q, B dừng lại không đánh anh Đào Trung Đ1. Sau đó D, H5, Th, Ngh đi xuống chỗ để xe của quán tại tầng một để về. Lúc này Trần Văn Đ1 và một số người vẫn còn ở trên tầng ba của quán nước, Trần Văn Đ1 một mình đi lại chỗ anh Đào Trung Đ1 khoác tay qua vai ghì anh Đào Trung Đ1 xuống rồi dùng miệng cắn vào tai trái của anh Đ1 làm đứt một phần tai của anh Đào Trung Đ1. Nguyễn Hồng S1 đến quán thấy Trần Văn Đ1 là bạn của S và Đào Trung Đ1 đang giằng co nhau, lại thấy mũi của Trần Văn Đ1 chảy máu, nghĩ là Trần Văn Đ1 bị Đào Trung Đ1 đánh nên Sơn dùng tay đấm một phát về phía lưng Đào Trung Đ1. Bị cắn đứt tai, anh Đào Trung Đ1 lao vào đấm Trần Văn Đ1. S thấy Đào Trung Đ1 đấm Trần Văn Đ1 nên đã dùng chìa khóa xe máy nhãn hiệu Ware của S để trong lòng bàn tay, nắm phần nhựa của chìa khóa trong lòng bàn tay, để thò phần kim loại đầu nhọn của chìa khóa ra rồi đấm một phát trúng vào vùng mặt làm anh Đào Trung Đ1 bị thương, rách da, chảy máu (tại hiện trường không ai biết việc S sử dụng chìa khóa xe gây thương tích cho anh Đào

Trung Đ1, Trần Văn Đ1 cũng không nhìn thấy cả hai lần Sơn đâm anh Đào Trung Đ1). Thấy Trần Văn Đ1 bị Đào Trung Đ1 đánh, Quyết cũng lao vào dùng tay phải đâm Đào Trung Đ1 một cái. Được chủ quán và mọi người can ngăn nên nhóm của Trần Văn Đ1 đi về.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 35/22/TgT ngày 26/01/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế T2 kết luận: *anh Đào Trung Đ1 bị thương tích vùng gò má trái do vật tầy cứng tác động làm rách da, tổ chức dưới da, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 3%. Thương tích vùng tai trái do bị cắn làm đứt 1/2 dưới tai trái, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 16%.*

Bản cáo trạng số 42/CT-VKSTH ngày 12/5/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 truy tố các bị cáo Trần Văn Đ1, Vũ Văn Q1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Hồng S1 bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Hồng S1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ1 từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù giam.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 134. Điều 157 và Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Đình chỉ vụ án đối với Vũ Văn Q1 do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố.

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S1 từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù giam.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

Các bị cáo đồng ý với tội danh, hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

**[2] Về hành vi của các bị cáo:**

[2.1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Trần Văn Đ1, Vũ Văn Q1, Nguyễn Hồng S1 đều xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn trong quá trình ngồi uống nước tại quán x ở thôn VH, xã NT, huyện T1, Trần Văn Đ1 đã dùng răng cắn làm đứt  $\frac{1}{2}$  tai trái của anh Đào Trung Đ1 làm anh Đào Trung Đ1 bị thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Vũ Văn Q1 biết nguyên nhân mâu thuẫn, chứng kiến quá trình xô xát, đánh nhau giữa Trần Văn Đ1 và anh Đào Trung Đ1 nhưng có hành vi giúp sức cho Trần Văn Đ1, xông vào đám một phát vào mặt Đào Trung Đ1. Nguyễn Hồng S1 không biết nguyên nhân mâu thuẫn, không chứng kiến quá trình xô xát ban đầu giữa Trần Văn Đ1 và anh Đào Trung Đ1, không được Trần Văn Đ1 nhờ giúp đỡ nhưng đã có hành vi dùng chìa khóa xe máy nắm vào tay để thò phần đầu nhọn ra rồi đâm một phát vào má trái của anh Đào Trung Đ1 làm anh Đào Trung Đ1 bị thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

[2.2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Trần Văn Đ1, Vũ Văn Q1, Nguyễn Hồng S1 đều xác định: Khi thấy Trần Văn Đ1 và anh Đào Trung Đ1 giằng co nhau, Trần Văn Đ1 cắn vào tai anh Đào Trung Đ1, anh Đào Trung Đ1 bị đau nên lao vào đám vào người Trần Văn Đ1, thì Vũ Văn Q1 lao vào đâm anh Đào Trung Đ1 một cái. Nguyễn Hồng S1 là người đến sau không biết sự việc mâu thuẫn, nghĩ anh Đào Trung Đ1 đánh bạn mình chảy máu mũi sau đó lại thấy anh Đào Trung Đ1 đâm vào người Trần Văn Đ1 nên đã dùng chìa khóa xe máy nắm vào tay để thò phần đầu nhọn ra rồi đâm một phát vào má trái của anh Đào Trung Đ1 làm anh Đào Trung Đ1 bị thương, rách da, chảy máu (tại hiện trường không ai biết việc này).

[2.3] Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng: Sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện T1 lập ngày 22/10/2021; Biên bản quản lý, tạm giữ đồ vật, tài liệu do Công an huyện T1 lập ngày 24/01/2022; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 35 ngày 26/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh T2 kết luận thương tích vùng gò má trái là 3%, thương tích cụt  $\frac{1}{2}$  dưới tai trái là 13%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đào Trung Đ1 là 16%; Lời khai của người bị hại; Lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.4] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Các bị cáo Trần Văn Đ1 là người đã dùng miệng để gây thương tích 13% cho anh Đào Trung Đ1, Vũ Văn Q1 đâm anh Đào Trung Đ1 nên đồng phạm với Trần Văn Đ1. Bị cáo Nguyễn Hồng S1 mặc dù không biết mâu thuẫn giữa Trần Văn Đ1 và anh Đào Trung Đ1, đã dùng hung khí nguy hiểm là chiếc chìa khóa xe máy nắm trong bàn tay thò đầu nhọn ra ngoài đâm vào mặt, làm rách da, chảy máu gây thương tích 03% cho anh Đào Trung Đ1. Trước phiên tòa, bị hại là anh Đào Trung Đ1 có đơn xin rút yêu cầu khởi tố với bị cáo Vũ Văn Q1, xét việc anh Đ1 rút đơn trong trạng thái tỉnh táo, minh mẫn, hoàn toàn tự nguyện không bị hại ép buộc nên Hội đồng xét xử xác định cần đình chỉ vụ án đối với Vũ Văn Q1. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn Đ1 đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng S1 đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

### **Điều 134. Tội Cố ý gây thương tích quy định:**

*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một*

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

[2.5] Các bị cáo là người lao động đã trưởng thành nhưng không chịu tu dưỡng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Từ một mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống nhưng các bị cáo không những không tìm cách xử sự phù hợp với pháp luật, với đạo đức mà bị cáo lại gây thương tích cho người khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác nên phải xử lý bằng hình sự.

[2.6] Trong vụ án này trước khi Trần Văn Đ1 cắn tai anh Đào Trung Đ1, có Nguyễn Văn Linh, Nguyễn Trường Giang, Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Văn Huân, Vũ Văn Bái là những người có dùng tay nắm anh Đào Trung Đ1 nhưng chưa gây thương tích gì cho anh Đào Trung Đ1. Bản thân anh Đào Trung Đ1 cũng không yêu cầu xử lý đối với những người trên, không yêu cầu xử lý đối với hành vi gây thương tích cho anh trước khi Trần Văn Đ1 cắn tai anh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 không xử lý trách nhiệm hình sự đối với L, G, D, H5, Q, B là có căn cứ.

**[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:**

[3.1] Các bị cáo Trần Văn Đ1 đã dùng răng cắn làm đứt  $\frac{1}{2}$  tai trái của anh Đào Trung Đ1, Vũ Văn Q1 nắm vào người, làm anh Đào Trung Đ1 bị thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Nguyễn Hồng S1 không biết nguyên nhân mâu thuẫn, không chứng kiến quá trình xô xát ban đầu giữa Trần Văn Đ1 và anh Đào Trung Đ1, không được Trần Văn Đ1 nhờ giúp đỡ nhưng đã có hành vi tự mình dùng chìa khóa xe máy nắm vào tay để thò phần đầu nhọn ra đâm một phát vào má trái của anh Đào Trung Đ1 làm anh Đào Trung Đ1 bị thương với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 3%. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, là khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra để giáo dục riêng với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3.2] Trong vụ án này đối với Trần Văn Đ1 và Vũ Văn Q1 là đồng phạm giải đơn, hai bị cáo tự nguyện tiếp nhận ý chí của nhau. Khi thấy Trần Văn Đ1 và anh Đào Trung Đ1 giằng co nhau, Trần Văn Đ1 cắn vào tai anh Đào Trung Đ1, anh Đào Trung Đ1 bị đau nên lao vào đâm vào người Trần Văn Đ1, thì Vũ Văn Q1 lao vào đâm anh Đào Trung Đ1 một cái, tổng tỷ lệ thương tích hai bị cáo gây ra cho anh Đào Trung Đ1 là 13%, trong đó Trần Văn Đ1 giữ vai trò chính, là nguyên nhân chính gây ra thương tích cho anh Đào Trung Đ1; Vũ Văn Q1 giữ vai trò giúp sức cho Trần Văn Đ1, cơ bản không gây ra thương tích cho anh Đào Trung Đ1.

Đối với Nguyễn Hồng S1, là người đến sau, không biết mâu thuẫn, khi thấy bạn mình là Trần Văn Đ1 đang giằng co với anh Đào Trung Đ1 và bị chảy máu ở mũi Sơn nghĩ việc Trần Văn Đ1 bị chảy máu là do anh Đào Trung Đ1 gây ra. Khi Trần Văn Đ1 cắn tai anh Đào Trung Đ1, thấy anh Đào Trung Đ1 đâm vào người Trần Văn Đ1 nên đã dùng chìa khóa xe máy nắm vào tay để thò phần đầu nhọn ra rồi đâm một phát vào má trái của anh Đào Trung Đ1 làm anh Đào Trung Đ1 bị

thương, rách da, chảy máu. Trần Văn Đ1 không biết Sơn đến khi nào, không gọi Sơn đến giúp đỡ, không biết Sơn đâm anh Đào Trung Đ1, Vũ Văn Q1 không quen biết Sơn, không biết Sơn đâm anh Đức; những người ở hiện trường cũng không biết Sơn đâm anh Đào Trung Đ1, ngoài ra cũng không có ai hò hét, cổ vũ khi sự việc xảy ra. Vì vậy, Sơn phải chịu trách nhiệm riêng về hành vi gây thương tích 03% cho anh Đào Trung Đ1.

#### **[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

[4.1] Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Các bị cáo Trần Văn Đ1, Vũ Văn Q1, Nguyễn Hồng S1 đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải). Bị cáo Vũ Văn Q1 được áp dụng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự (người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo). Bị cáo Nguyễn Hồng S1 được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (Có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự).

#### **[5] Về trách nhiệm dân sự:**

[5.1] Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cho việc điều trị:

- Tiền thuê xe từ xã NT đến Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội: 3.000.000đồng, có phiếu thu dịch vụ của Trung tâm vận chuyển bệnh nhân cấp cứu. Xét đây là chi phí thực tế nên cần chấp nhận.

- Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa T1 là 2.553.419 đồng có chứng từ. Trong quá trình tố tụng, bị hại xuất trình và giao nộp phiếu tổng hợp thanh toán viện phí, hóa đơn tiền thuốc 948.000 đồng. Hóa đơn Bệnh viện Việt Đức 500.000 đồng. xét đây là chi phí thực tế nên cần chấp nhận.

- Bị hại còn đề nghị thanh toán tiền thuốc 2.700.000 đồng và 02 lần thuê xe đi Hà Nội bằng 3.600.000 đồng và 500.000 đồng tiền chỉ khâu phẫu thuật, tổng là 6.800.000 đồng, không có hóa đơn chứng từ nhưng xét thấy có một số khoản phù hợp với thực tế nên cần chấp nhận khoảng 5.000.000 đồng.

Vì vậy, có cơ sở chấp nhận chi phí cho việc điều trị số tiền làm tròn số là 12.000. 000 đồng.

[5.2] Thu nhập của anh Đào Trung Đ1 trong thời gian điều trị:

Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần thu nhập của bị hại bị mất trong thời gian điều trị, không đi làm được theo quy định của pháp luật: Anh Đ1 làm đầu bếp nhà hàng tại thành phố Hồ Chí Minh, mức lương 07.000.000 đồng/01 tháng, trong quá trình thăm khám, điều trị tại các cơ sở y tế, anh Đ không đi làm được, không có thu nhập nên cần buộc các bị cáo bồi thường cho anh Đào Trung Đ1 số tiền thu nhập bị mất, giám sát là 7.000.000 đồng tương đương 01 tháng lương của anh Đ1.

[5. 3] Bị hại yêu cầu bồi thường chi phí của người chăm sóc anh Đ1 trong thời gian điều trị tại Bệnh viện Đa khoa T1:

Theo anh Đ1, khi anh điều trị tại Bệnh viện T1 từ 23/01 đến 30/01/2022, có mẹ anh là bà Bùi Thị T4, sinh năm 1972, trú tại thôn ThC, xã NC, chăm sóc anh Đ1 tại Bệnh viện. Xác định bà T4 là người chăm sóc anh Đ1, nên Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ xác định chi phí chăm sóc, phục vụ anh Đ1 khi anh điều trị tại Bệnh viện T1 từ 23/01 đến 30/01/2022 là 1.000.000 đồng.

[5.4] Bị hại yêu cầu bồi thường khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và bù đắp tổn thất về tinh thần:

- Bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền tổn thất về tinh thần, bồi dưỡng sức khỏe theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy anh Đ1 bị thương tích 16% nên cần buộc các bị cáo bồi thường cho anh Đào Trung Đ1 hai khoản bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 9.000.000 đồng và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 11.000.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo phải bồi thường cho anh Đào Trung Đ1 làm tròn số là 40.000.000 đồng (12.000.000 đồng + 07.000.000 đồng + 1.000.000 đồng + 9.000.000 đồng + 11.000.000 đồng).

[5.5] Anh Đào Trung Đ1 chủ yếu bị thương tích ở tai và mặt, là những vết thương do Trần Văn Đ1 và Nguyễn Hồng S1 gây ra, tổng chi phí điều trị, thu nhập bị mất, công chăm sóc, khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và bù đắp tổn thất về tinh thần của anh Đức là 40.000.000 đồng. Xác định thương tích Trần Văn Đ1 gây ra cho anh Đào Trung Đ1 nhiều hơn nên phải chịu chi phí cao hơn Nguyễn Hồng S1. Vũ Văn Q1 gây thương tích thấp nhất. Chia theo tỷ lệ, Vũ Văn Q1 phải bồi thường cho anh Đào Trung Đ1 5.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Hồng S1 phải bồi thường cho anh Đào Trung Đ1 15.000.000 đồng; bị cáo Trần Văn Đ1 phải bồi thường cho anh Đào Trung Đ1 20.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Hồng S1 đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Đào Trung Đ1 số tiền 15.000.000 đồng, trách nhiệm bồi thường của bị cáo Sơn đã thực hiện xong, không đặt ra giải quyết; gia đình Vũ Văn Q1 bồi thường thiệt hại cho anh Đào Trung Đ1 số tiền 15.000.000 đồng, xác định đây là việc tự nguyện của gia đình và cá nhân Vũ Văn Q1 đối với anh Đào Trung Đ1, tại phiên tòa Quyết cũng không đề nghị bị hại phải trả lại số tiền đã bồi thường dư so với quy định nên về trách nhiệm dân sự của Quyết không đặt ra giải quyết. Bị cáo Trần Văn Đ1 đã tác động để gia đình nộp thay bị cáo Đức số tiền 15.000.000 đồng tại biên lai số 0000896 ngày 14/6/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T1 để bồi thường cho anh Đào Trung Đ1, Hội đồng xét xử xét thấy cần chuyển số tiền này sang bồi thường cho anh Đào Trung Đ1, bị cáo Trần Văn Đ1 còn phải bồi thường thiệt hại cho anh Đào Trung Đ1 số tiền 5.000.000 đồng.

[5.6] Ngoài ra, với hành vi của Trần Văn Đ1 cắt đứt một phần tai trái của anh Đào Trung Đ1, anh Đ1 phẫu thuật nối tai không thành công, cần phải phẫu thuật thẩm mỹ, anh Đ1 yêu cầu bị cáo Trần Văn Đ1 phải bồi thường, tuy nhiên hiện nay việc này chưa thực hiện được nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, quyết định về chi phí thẩm khám, phẫu thuật thẩm mỹ tai của anh Đào Trung Đ1. Hội đồng xét xử giành quyền cho anh Đào Trung Đ1, khi nào phẫu thuật thẩm mỹ xong có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường bằng một vụ án dân sự khác.

**[6] Về vật chứng:**

Cơ quan điều tra đã quản lý 01 chìa khóa xe máy có một đầu bằng nhựa màu đen có biểu tượng và chữ Honda, một đầu khóa bằng kim loại có đầu nhọn, 01 xe máy nhãn hiệu Warena màu đen, biển kiểm soát x - y. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Đinh Thị H2, sinh năm 1981, trú tại thôn TB, xã NH2, huyện T1, tỉnh T2 là phù hợp. Đối với 01 chìa khóa xe máy cần trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

**[7] Về án phí:** Các bị cáo Trần Văn Đ1, Nguyễn Hồng S1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị hại là anh Đào Trung Đ1 phải chịu hình sự sơ thẩm do rút yêu cầu khởi tố đối với Vũ Văn Q1 (vụ án khởi tố theo yêu cầu của bị hại).

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Hồng S1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

### **2. Về hình phạt:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ1 12 (mười hai) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/01/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 134. Điều 157; Điều 282 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Đình chỉ vụ án đối với bị cáo Vũ Văn Q1.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S1 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/01/2022.

### **3. Về trách nhiệm dân sự:**

- Đối với bị cáo Nguyễn Hồng S1, không đặt ra giải quyết.

- Đối với Vũ Văn Q1, không đặt ra giải quyết.

- Buộc bị cáo Trần Văn Đ1 phải bồi thường phần chi phí chi phí điều trị, thu nhập bị mất, công chăm sóc, khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh Đào Trung Đ1 là 20.000.000 đồng. Chuyển số tiền 15.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp thay bị cáo tại biên lai số 0000896 ngày 14/6/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T1 sang bồi thường cho anh Đào Trung Đ1, bị cáo Trần Văn Đ1 còn phải bồi thường cho anh Đào Trung Đ1 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Đối với chi phí phẫu thuật thẩm mỹ tai trái, anh Đ1 yêu cầu bị cáo Trần Văn Đ1 phải bồi thường. Khi nào anh Đào Trung Đ1 phẫu thuật thẩm mỹ tai trái xong, anh Đào Trung Đ1 có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường bằng một vụ án dân sự khác.

**4. Về vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:



- Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Trả lại cho chị Đinh Thị H2, sinh năm 1981, trú tại thôn TB, xã NH2, huyện T1, tỉnh T2 01 chìa khóa xe máy có một đầu bằng nhựa màu đen có biểu tượng và chữ Honda, một đầu khóa bằng kim loại có đầu nhọn.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng 12/5/2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T1, tỉnh T2).

**5. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Bị cáo Trần Văn Đ1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự trong hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Hồng S1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự trong hình sự.

- Bị hại là anh Đào Trung Đ1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:**

Các bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 30 tháng 6 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh T2;
- VKSND tỉnh T2;
- Sở Tư pháp tỉnh T2;
- VKSND huyện T1;
- Công an huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đồng Ngọc Huyền**